

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Thái Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1985

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ C, đường T, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ C, đường T, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Vũ Thị T1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Vũ Thị T1 có hai con chung là: Nguyễn Vũ Thùy A, sinh ngày 05/02/2014 và Nguyễn Vũ Phương A1, sinh ngày 16/11/2018. Ly hôn anh Nguyễn Đình T và chị Vũ Thị T1 thoả thuận: Anh Nguyễn Đình T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ Thùy A, sinh ngày 05/02/2014; chị Vũ Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ Phương A1, sinh ngày 16/11/2018. Việc nuôi con được thực hiện cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

2.2. Về chia tài sản: Anh Nguyễn Đình T và chị Vũ Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Đình T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) trong tổng tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) anh Nguyễn Đình T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001335 ngày 19/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thi hành tiền án phí và trả lại anh T 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (*Giấy CNKH số 28, quyển số 01 ngày đăng ký 08/03/2013*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng